

**BẢNG 2. TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG VÀ NHU CẦU
MẠNG LƯỚI TRỤ SỞ, ĐỘI CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH THEO ĐỊA BÀN**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Địa bàn xã	Dân số/diện tích	Số đội/trụ sở hiện có	Bán kính/thời gian tiếp cận trung bình	Địa bàn chưa bảo đảm	Quỹ đất đã bố trí	Nhu cầu bổ sung đến 2030	Nhu cầu sau 2030	Ưu tiên
1	Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai	129,326 người/21,78 km ²	1/1	15 km/15 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.8374 ha	0,5 ha /phường Quy Nhơn/đất (bổ sung thêm 01 vị trí)		Trung bình
2	Phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai	41.435 người/81,11 km ²	1/1	70 km/80 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.1578 ha	0,5 ha /phường Bồng Sơn/đất		Cao
3	Phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai	46.888 người/23,7 km ²	1/1	60 km/70 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.2881 ha	0,5 ha /phường Quy Nhơn Bắc/đất		Trung bình
4	Xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai	48.945 người/97,7 km ²	1/1	78 km/90 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.1667 ha	0,5 ha /xã Tây Sơn/đất		Trung bình
5	Phường Bình Định, tỉnh Gia Lai	42.700 người/25,16 km ²	1/1	45 km/50 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.2477 ha	0,5 ha /phường Bình Định/đất		Trung bình
6	Phường An Khê, tỉnh Gia Lai	50.495 người/57,44 km ²	1/1	80 km/90 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.2285 ha	0,5 ha /phường An Khê/đất		Trung bình
7	Phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai	63.378 người/26,71 km ²	1/1	90 km/130 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.2046 ha	0,5 ha /phường Diên Hồng/đất		Trung bình
8	Phường AyunPa, tỉnh Gia Lai	26.551 người/17,61 km ²	1/1	60 km/70 phút	Chưa bảo đảm bán kính	0.7024 ha			Không có
9	Xã Phù Mỹ, Gia Lai	28.496 người/54,47 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Phù Mỹ/đất		Trung bình

STT	Địa bàn xã	Dân số/diện tích	Số đội/trụ sở hiện có	Bán kính/thời gian tiếp cận trung bình	Địa bàn chưa bảo đảm	Quỹ đất đã bố trí	Nhu cầu bổ sung đến 2030	Nhu cầu sau 2030	Ưu tiên
10	Xã Chư Sê, Gia Lai	68.975 người/124,93 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Chư Sê/đất		Trung bình
11	Xã Đức Cơ, Gia Lai	23.575 người/124,66 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Đức Cơ/đất		Trung bình
12	Xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai	77.333 người/53,37 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Tuy Phước/đất		Trung bình
13	Xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai	51.436 người/83,96 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Phù Cát/đất		Trung bình
14	Xã Vân Canh, tỉnh Gia Lai	13.924 người/208,75 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Vân Canh/đất		Trung bình
15	Xã Hoài Ân, tỉnh Gia Lai	35.037 người/115,72 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Hoài Ân/đất		Trung bình
16	Xã An Lão, tỉnh Gia Lai	10.703 người/103,87 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã An Lão/đất		Trung bình
17	Xã Vĩnh Thạnh, tỉnh Gia Lai	30.522 người/65,9 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Vĩnh Thạnh/đất		Trung bình
18	Xã Ia Grai, tỉnh Gia Lai	24.625 người/239,84 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Ia Grai/đất		Trung bình
19	Xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai	33.892 người/124,77 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Chư Prông/đất		Trung bình
20	Xã Chư Pư, tỉnh Gia Lai	33.374 người/184,44 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Chư Pư/đất		Trung bình
21	Xã Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	50.692 người/262,87 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Phú Thiện/đất		Trung bình
22	Xã Ia Pa, tỉnh Gia Lai	31.253 người/282,34 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Ia Pa/đất		Trung bình
23	Xã Phú Túc, tỉnh Gia Lai	36.000 người/357,97 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Phú Túc/đất		Trung bình

STT	Địa bàn xã	Dân số/diện tích	Số đội/trụ sở hiện có	Bán kính/thời gian tiếp cận trung bình	Địa bàn chưa bảo đảm	Quỹ đất đã bố trí	Nhu cầu bổ sung đến 2030	Nhu cầu sau 2030	Ưu tiên
24	Xã Kbang, tỉnh Gia Lai	25.281 người/288,83 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Kbang/đất		Trung bình
25	Xã Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	18.580 người/223,33 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Đak Pơ/đất		Trung bình
26	Xã Kông Chro, tỉnh Gia Lai	20.936 người/200,79 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Kông Chro/đất		Trung bình
27	Xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai	30.302 người/173,59 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Mang Yang/đất		Trung bình
28	Xã Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	37.049 người/83,37 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Đak Đoa/đất		Trung bình
29	Xã Chư Păh, tỉnh Gia Lai	19.446 người/103,58 km ²	Không có	Không có	Không có	Chưa có	0,5 ha /xã Chư Păh/đất		Trung bình